

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK PƠ**

Số: 128 /Tr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đak Pơ, ngày 13 tháng 8 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Đề nghị điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021
từ nguồn ngân sách huyện**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa IV – Kỳ họp thứ Hai.

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai về ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 280/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai về chủ trương đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2021 (đợt 3);

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 của HĐND huyện Đak Pơ khóa III, kỳ họp thứ Mười sáu về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 của HĐND huyện Đak Pơ khóa III, kỳ họp thứ Mười sáu về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (Đợt 1);

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 28/6/2021 của HĐND huyện Đak Pơ khóa IV, kỳ họp thứ Nhất về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (Đợt 2);

Căn cứ Kết luận số 353-KL/HU ngày 12/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đak Pơ kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy phiên bất thường ngày 12 tháng 8 năm 2021,

UBND huyện kính trình kỳ họp thứ Hai HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2021 từ nguồn ngân sách huyện, cụ thể như sau:



Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2021 thuộc nguồn ngân sách huyện là: **26.423 triệu đồng.**

Cân đối nguồn:

- + Nguồn ngân sách tỉnh phân cấp cho huyện đầu tư: 16.237 triệu đồng.
- + Nguồn tiền sử dụng đất: 8.000 triệu đồng.
- + Nguồn vốn hợp pháp khác: 2.186 triệu đồng.

Phân tích các khoản chi:

+ Chi đầu tư các dự án khởi công mới trong năm 2021 là: 17.064 triệu đồng.

+ Vốn chuẩn bị đầu tư: 50 triệu đồng.

+ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch huyện Đak Pơ là: 1.599 triệu đồng.

+ Chi tiền sử dụng đất (Không kể tiền sử dụng đất do ngân sách huyện đầu tư thực hiện) điều tiết cho xã để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới trong năm 2021 là: 3.000 triệu đồng.

+ Trích nộp 10% tiền sử dụng đất về ngân sách tỉnh để thực hiện dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính cấp tỉnh trong năm 2021 là: 500 triệu đồng.

+ Đối ứng vốn Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương là: 4.210 triệu đồng;

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

UBND huyện kính trình Kỳ họp thứ Hai Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết nghị. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- VP HĐND và UBND huyện;
- Phòng: TC-KH, KT&HT;
- Ban QLDA ĐTXD;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trường

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN ĐAK PƠ

(Kèm theo Tờ trình số 128 /TTr-UBND ngày 13/8/2021 của UBND huyện Đak Pơ)

Đơn vị: Triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021 đã phê duyệt tại NQ số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 và NQ số 13/NQ- HĐND ngày 28/6/2021	Kế hoạch năm 2021 điều chỉnh	Chủ đầu tư
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tổng cộng					37.704,5		24.237,0	26.423,0	
I	Nguồn cân đối ngân sách tỉnh phân cấp cho huyện đầu tư					25.169,4		16.237,0	16.237,0	
1	Chuẩn bị đầu tư					50,0			50,0	
2	Thực hiện dự án					23.545,4		14.613,0	14.613,0	
2.1	Công trình chuyển tiếp									
2.2	Công trình khởi công mới năm 2021					23.545,4		14.613,0	14.613,0	
	Cải tạo, nâng cấp Hồ Klăh Môn	xã Yang Bắc	Nạo vét mở rộng lòng hồ, kênh mương BTXM	2021	91/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	1.595,4		1.595,0	1.595,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng	thị trấn Đak Pơ	Công trình cấp III, 02 tầng, 10 phòng học và các hạng mục phụ	2021	88/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	4.800,0		1.968,0	1.968,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trường TH và THCS Kim Đồng (điểm trường làng Kuk Kôn)	xã An Thành	Công trình cấp IV, 01 tầng, 02 phòng học; các hạng mục phụ	2021	1415/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	950,0		906,0	906,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trường Mẫu giáo Anh Đào (điểm trường thôn An Phong)	xã Phú An	Công trình cấp IV, 01 tầng, 02 phòng và các hạng mục phụ	2021	1413/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	1.500,0		1.436,0	1.436,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trường bắn, thao trường huấn luyện	xã An Thành	Nhà điều hành, hội trường, nhà ở, nhà ăn + nhà bếp và các hạng mục phụ	2021- 2023	836/QĐ-UBND ngày 14/5/2021	9.000,0		3.200,0	3.200,0	Ban Chi huy quản sự huyện

S T T	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021 đã phê duyệt tại NQ số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 và NQ số 13/NQ- HĐND ngày 28/6/2021	Kế hoạch năm 2021 điều chỉnh	Chủ đầu tư
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
	Trung tâm Văn hóa - thể thao xã Cư An	xã Cư An	Hội trường văn hóa đa năng và các hạng mục phụ	2021	89/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	2.500,0		2.429,0	2.429,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trung tâm Văn hóa - thể thao xã Tân An	xã Tân An	Hội trường văn hóa đa năng; công trường rào và các hạng mục phụ	2021	1414/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	3.200,0		3.079,0	3.079,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
3	Dự phòng (Dùng để bổ sung các dự án khẩn cấp, cần thiết mới phát sinh)							1.624,0		
4	Đổi ứng Chương trình KCH hạ tầng giao thông và kênh mương	Các xã, thị trấn				1.574,0		1.574,0	1.574,0	UBND các xã, thị trấn
II	Nguồn tiền sử dụng đất					10.349,1		8.000,0	8.000,0	
1	Chuẩn bị đầu tư									
2	Thực hiện dự án					6.399,1		4.050	4.050,0	
2.1	Công trình chuyển tiếp									
2.2	Công trình khởi công mới năm 2021					6.399,1		4.050,0	4.050,0	
(1)	Trường tiểu học Đình Tiên Hoàng	thị trấn Đak Pơ	Công trình cấp III, 02 tầng, 10 phòng học và các hạng mục phụ	2021	88/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	4.800,0		2.451,0	2.451,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
(2)	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	Các xã, thị trấn		2021	42/QĐ-UBND ngày 03/02/2021	1.599,1		1.599	1.599,0	Phòng Tài nguyên và Môi trường
3	Trích 10% từ nguồn thu tiền sử dụng đất chi cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất			2021		500,0		500	500,0	

S T T	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021 đã phê duyệt tại NQ số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 và NQ số 13/NQ- HĐND ngày 28/6/2021	Kế hoạch năm 2021 điều chỉnh	Chủ đầu tư
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
4	Tiền sử dụng đất (Không kể tiền sử dụng đất do ngân sách huyện đầu tư thực hiện) điều tiết cho xã để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới			2021		3.000,0		3.000	3.000,0	
5	Dự phòng (Dùng để bổ sung các dự án khẩn cấp, cần thiết mới phát sinh)							450		
6	Đổi ứng Chương trình KCH hạ tầng giao thông và kênh mương	Các xã, thị trấn				450,0			450,0	UBND các xã, thị trấn
III	Nguồn kết dư, nguồn khác					2.186,0			2.186,0	
1	Đổi ứng Chương trình KCH hạ tầng giao thông và kênh mương	Các xã, thị trấn		2021		2.186,0			2.186,0	UBND các xã, thị trấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dak Pơ, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2021 từ nguồn ngân sách huyện

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai về ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 280/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai về chủ trương đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nguồn ngân sách địa phương);

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2021 (đợt 3);

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 của HĐND huyện Dak Pơ khóa III, kỳ họp thứ Mười sáu về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 của HĐND huyện Dak Pơ khóa III, kỳ họp thứ Mười sáu về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (Đợt 1);

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 28/6/2021 của HĐND huyện Dak Pơ khóa IV, kỳ họp thứ Nhất về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (Đợt 2);

Sau khi xem xét Tờ trình số/TTr-UBND, ngày tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện đề nghị điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2021 từ nguồn ngân sách huyện; Qua báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2021 từ nguồn ngân sách huyện với các nội dung như sau:

Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2021 thuộc nguồn ngân sách huyện là: **26.423 triệu đồng** (Gồm: Vốn thực hiện các dự án là: 17.064 triệu đồng; Vốn chuẩn bị đầu tư là 50 triệu đồng; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch huyện Đak Pơ là: 1.599 triệu đồng; Chi tiền sử dụng đất (Không kể tiền sử dụng đất do ngân sách huyện đầu tư thực hiện) điều tiết cho xã để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới trong năm 2021 là: 3.000 triệu đồng; Trích nộp 10% tiền sử dụng đất về ngân sách tỉnh để thực hiện dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính cấp tỉnh trong năm 2021 là: 500 triệu đồng; Đối ứng Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương là: 4.210 triệu đồng).

Trong đó:

- + Nguồn ngân sách tỉnh phân cấp cho huyện đầu tư: 16.237 triệu đồng.
- + Nguồn tiền sử dụng đất: 8.000 triệu đồng.
- + Các nguồn vốn hợp pháp khác: 2.186 triệu đồng

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 của HĐND huyện Đak Pơ khóa III, kỳ họp thứ Mười sáu về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (Đợt 1) và Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 28/6/2021 của HĐND huyện Đak Pơ khóa IV, kỳ họp thứ Nhất về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (Đợt 2).

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, Kỳ họp thứ Hai, thông qua ngày tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch - ĐT;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện; UBMTTQ huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- VP Huyện ủy;
- VP. HĐND&UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- Các đơn vị Tỉnh, TW đứng chân trên địa bàn huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Đài TT-TH huyện; Công TTĐT huyện;(công bố)
- Lưu: VT, Đ/c .

CHỦ TỊCH

Ngô Khắc Ngọc

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN ĐAK PƠ

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /8/2021 của HĐND huyện Đak Pơ)

Đơn vị: Triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021 đã phê duyệt tại NQ số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 và NQ số 13/NQ- HĐND ngày 28/6/2021	Kế hoạch năm 2021 điều chỉnh	Chủ đầu tư
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tổng cộng					37.704,5		24.237,0	26.423,0	
I	Nguồn cân đối ngân sách tỉnh phân cấp cho huyện đầu tư					25.169,4		16.237,0	16.237,0	
1	Chuẩn bị đầu tư					50,0			50,0	
2	Thực hiện dự án					23.545,4		14.613,0	14.613,0	
2.1	Công trình chuyển tiếp									
2.2	Công trình khởi công mới năm 2021					23.545,4		14.613,0	14.613,0	
	Cải tạo, nâng cấp Hồ Klăh Môn	xã Yang Bắc	Nạo vét mở rộng lòng hồ, kênh mương BTXM	2021	91/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	1.595,4		1.595,0	1.595,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trường tiểu học Đình Tiên Hoàng	thị trấn Đak Pơ	Công trình cấp III, 02 tầng, 10 phòng học và các hạng mục phụ	2021	88/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	4.800,0		1.968,0	1.968,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trường TH và THCS Kim Đồng (điểm trường làng Kuk Kôn)	xã An Thành	Công trình cấp IV, 01 tầng, 02 phòng học; các hạng mục phụ	2021	1415/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	950,0		906,0	906,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trường Mẫu giáo Anh Đào (điểm trường thôn An Phong)	xã Phú An	Công trình cấp IV, 01 tầng; 02 phòng và các hạng mục phụ	2021	1413/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	1.500,0		1.436,0	1.436,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trường bắn, thao trường huấn luyện	xã An Thành	Nhà điều hành, hội trường, nhà ở, nhà ăn + nhà bếp và các hạng mục phụ	2021- 2023	836/QĐ-UBND ngày 14/5/2021	9.000,0		3.200,0	3.200,0	Ban Chỉ huy quản sự huyện

S T T	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021 đã phê duyệt tại NQ số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 và NQ số 13/NQ- HĐND ngày 28/6/2021	Kế hoạch năm 2021 điều chỉnh	Chủ đầu tư
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
	Trung tâm Văn hóa - thể thao xã Cư An	xã Cư An	Hội trường văn hóa đa năng và các hạng mục phụ	2021	89/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	2.500,0		2.429,0	2.429,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
	Trung tâm Văn hóa - thể thao xã Tân An	xã Tân An	Hội trường văn hóa đa năng;; công tường rào và các hạng mục phụ	2021	1414/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	3.200,0		3.079,0	3.079,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
3	Dự phòng (Dùng để bổ sung các dự án khẩn cấp, cần thiết mới phát sinh)							1.624,0		
4	Đổi ứng Chương trình KCH hạ tầng giao thông và kênh mương	Các xã, thị trấn				1.574,0			1.574,0	UBND các xã, thị trấn
II	Nguồn tiền sử dụng đất					10.349,1		8.000,0	8.000,0	
1	Chuẩn bị đầu tư									
2	Thực hiện dự án					6.399,1		4.050	4.050,0	
2.1	Công trình chuyển tiếp									
2.2	Công trình khởi công mới năm 2021					6.399,1		4.050,0	4.050,0	
(1)	Trường tiểu học Đình Tiên Hoàng	thị trấn Đak Pơ	Công trình cấp III, 02 tầng, 10 phòng học và các hạng mục phụ	2021	88/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	4.800,0		2.451,0	2.451,0	BQL dự án đầu tư xây dựng
(2)	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	Các xã, thị trấn		2021	42/QĐ-UBND ngày 03/02/2021	1.599,1		1.599	1.599,0	Phòng Tài nguyên và Môi trường
3	Trích 10% từ nguồn thu tiền sử dụng đất chi cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất			2021		500,0		500	500,0	

S T T	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021 đã phê duyệt tại NQ số 21/NQ-HĐND ngày 22/4/2021 và NQ số 13/NQ- HĐND ngày 28/6/2021	Kế hoạch năm 2021 điều chỉnh	Chủ đầu tư
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
4	Tiền sử dụng đất (Không kể tiền sử dụng đất do ngân sách huyện đầu tư thực hiện) điều tiết cho xã để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới			2021		3.000,0		3.000	3.000,0	
5	Dự phòng (Dùng để bổ sung các dự án khẩn cấp, cần thiết mới phát sinh)							450		
6	Đổi ứng Chương trình KCH hạ tầng giao thông và kênh mương	Các xã, thị trấn				450,0			450,0	UBND các xã, thị trấn
III	Nguồn kết dư, nguồn khác					2.186,0			2.186,0	
1	Đổi ứng Chương trình KCH hạ tầng giao thông và kênh mương	Các xã, thị trấn		2021		2.186,0			2.186,0	UBND các xã, thị trấn